

Số: 1839/TB-SKHCN

An Giang, ngày 06 tháng 11 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của UBND tỉnh An Giang về việc ban hành quy định quản lý thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp tỉnh có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang.

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang trân trọng đề nghị các Sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2025-2026 và những năm tiếp theo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang, cụ thể như sau:

#### 1. Các tiêu chí chung:

- Các nhiệm vụ KH&CN phải đảm bảo: tính mới, khoa học, tính cấp thiết, không trùng lặp, có tính ứng dụng cao và xuất phát từ thực tiễn cần thiết và cấp bách cho phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh của tỉnh An Giang.

- Nhiệm vụ KH&CN gắn với sản xuất và phục vụ sản xuất, các lĩnh vực có khả năng tạo đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm, khai thác tiềm năng, các sản phẩm lợi thế của tỉnh An Giang, có thể nhanh chóng chuyển giao, ứng dụng vào thực tiễn, gắn chặt sản xuất, chế biến với thị trường tiêu thụ theo chuỗi giá trị.

- Nhiệm vụ KH&CN đề xuất cần xem xét việc triển khai mang tính ứng dụng và có địa chỉ ứng dụng các kết quả chính tạo ra, được cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cam kết sử dụng kết quả khi nhiệm vụ KH&CN hoàn thành. Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp ứng dụng kết quả dự kiến phải có năng lực tiếp nhận và triển khai một cách hiệu quả kết quả tạo ra. Khuyến khích các tổ chức KH&CN liên kết với cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tham gia xây dựng mô hình và đối ứng vốn từ doanh nghiệp.

#### 2. Định hướng đề xuất ưu tiên, tập trung:

##### 2.1. Lĩnh vực nông nghiệp:

- Nghiên cứu chuyển đổi số, công nghệ chế biến, bảo quản sau thu hoạch góp phần trực tiếp vào phát triển ngành hàng lúa gạo tỉnh An Giang phục vụ Đề án “Phát triển bền vững một triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030” tại An Giang.

- Nghiên cứu thử nghiệm, tuyển chọn, cải thiện/tạo ra các giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản có năng suất, chất lượng cao thích ứng với biến đổi khí hậu,

góp phần chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng vật nuôi, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; Bảo tồn, phục tráng, khai thác và phát triển các giống cây trồng, vật nuôi bản địa, đặc hữu, có lợi thế so sánh và giá trị kinh tế cao, gắn với vùng sinh thái và chỉ dẫn địa lý; Chọn tạo, hình thành bộ sưu tập giống và xây dựng mô hình canh tác các đối tượng rau, hoa, cây ăn quả phù hợp điều kiện tỉnh An Giang, kết hợp phát triển du lịch và phục vụ nhu cầu tâm linh.

- Nghiên cứu thiết lập mô hình từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm nông sản theo chuỗi giá trị, truy xuất được nguồn gốc sản phẩm; Phát triển mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh; sản xuất hữu cơ, tuần hoàn; nâng cao hiệu quả sử dụng vật tư, giảm chi phí đầu vào, nâng cao năng suất, chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm, thân thiện với môi trường.

- Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ mới, công nghệ tiên tiến trong bảo quản, chế biến sâu các sản phẩm cây ăn trái, sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh An Giang.

## **2.2. Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ:**

- Nghiên cứu ứng dụng chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh phục vụ Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang về Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Phát triển các nền tảng số phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh, phục vụ cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử tỉnh An Giang.

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sản xuất sạch, công nghệ tiết kiệm năng lượng, công nghệ sử dụng năng lượng xanh, công nghệ sử dụng năng lượng tái tạo, công nghệ thân thiện với môi trường trong sản xuất, kinh doanh nhằm giảm thiểu phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, công nghệ đột phá cho kinh tế tuần hoàn, kết nối các giải pháp tuần hoàn trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0.

- Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ KH&CN trong bảo tồn và phát triển các làng nghề trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Nghiên cứu khôi phục kỹ thuật nghề truyền thống, nghiên cứu, thử nghiệm sản phẩm mới của làng nghề; thiết kế, cải tiến mẫu mã sản phẩm, phát triển sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường. Kết hợp công nghệ mới với kỹ thuật, công nghệ truyền thống để nâng cao hiệu quả sản xuất nhưng không ảnh hưởng đến giá trị nghệ thuật, thẩm mỹ và giá trị truyền thống của sản phẩm làng nghề.

## **2.3. Lĩnh vực xã hội và nhân văn, giáo dục:**

- Nghiên cứu những vấn đề xã hội, tổng kết thực tiễn, phát hiện những tiềm năng, nguồn lực và mô hình mới trong thực tiễn để tham mưu, tư vấn, cung cấp luận cứ khoa học làm cơ sở cho việc hoạch định các chủ trương, chính sách để lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thu hút và phát triển nguồn nhân lực.

- Nghiên cứu các giải pháp phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy, thúc đẩy sự gắn kết giữa giáo dục - đào tạo và khoa học -

công nghệ, sản xuất - kinh doanh; Xây dựng mô hình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; mô hình, giải pháp phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, sáng tạo, sáng kiến trong hệ thống trường học phổ thông, trường cao đẳng, đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu đề xuất thực hiện các nhiệm vụ về củng cố quốc phòng, an ninh, chú trọng đảm bảo thực hiện 04 nhiệm vụ an ninh quốc gia về an ninh lương thực, an ninh biên giới, an ninh nguồn nước và an ninh thương mại.

#### **2.4. Lĩnh vực du lịch:**

- Nghiên cứu, xây dựng, khai thác, phát triển các mô hình du lịch tâm linh, văn hóa lễ hội tại các điểm di tích lịch sử cấp quốc gia, cấp tỉnh kết hợp những giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc Chăm, Khmer An Giang trong hoạt động du lịch.

- Ứng dụng KH&CN trong phát triển du lịch thông minh, mô hình du lịch mới, phù hợp với địa phương; định vị thương hiệu du lịch tỉnh theo hướng nâng cao chất lượng trên bản đồ du lịch trong nước và quốc tế, tăng cường quản lý hoạt động du lịch văn hóa tâm linh, lịch sử và sinh thái, đồng thời bảo đảm tính chuyên nghiệp và hiện đại.

#### **2.5. Lĩnh vực y tế:**

- Nghiên cứu các giải pháp về phát triển y tế, ứng dụng chuyển giao các kỹ thuật và công nghệ tiên tiến hiện đại trong chẩn đoán, phòng và điều trị bệnh đặc biệt là các bệnh truyền nhiễm, bệnh nguy hiểm, các bệnh mới phát sinh.

- Ứng dụng tiến bộ KH&CN trong việc bảo tồn, phát triển sản xuất, trồng chế biến và tiêu thụ sản phẩm dược liệu; Phát triển các sản phẩm có giá trị từ nguồn dược liệu đặc trưng riêng có của tỉnh An Giang; Phát triển các bài thuốc cổ truyền quý hiếm có tiềm năng cao để đẩy mạnh phát triển các sản phẩm từ dược liệu tiến tới sản xuất thương mại hóa các bài thuốc quý tránh tình trạng thất truyền và mai một.

- Ứng dụng khoa học kỹ thuật, kết hợp y dược hiện đại với y dược cổ truyền trong chẩn đoán, điều trị, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cộng đồng; các phương pháp khám và điều trị bằng y học cổ truyền.

**2.6.** Ngoài các vấn đề được nêu trên, các Sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có thể đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ KH&CN khác mà các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp nhận thấy cần thiết và cấp bách phục vụ thiết thực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang.

### **3. Xây dựng và tổng hợp đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh:**

**3.1.** Các tổ chức khoa học công nghệ, nhà khoa học, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đề xuất nhiệm vụ cần triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh An Giang theo **Mẫu 01-ĐXNV**.

**3.2.** Các Sở, Ban, Ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh xây dựng đề xuất đặt hàng hoặc có thể mời chuyên gia, nhóm chuyên gia (thông qua các hội nghị, hội thảo, hội đồng tư vấn lấy ý kiến

chuyên gia), tổ chức, cơ quan dự kiến hưởng thụ kết quả nghiên cứu tham gia xây dựng đề xuất đặt hàng nhiệm vụ theo các biểu mẫu:

- **Mẫu 02-ĐXĐH** (dùng cho đề tài khoa học và công nghệ);
- **Mẫu 04-ĐXĐH** (dùng cho dự án khoa học và công nghệ).

Các biểu mẫu được đính kèm Thông báo này và đăng trên Cổng thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang tại địa chỉ: <https://sokhcn.angiang.gov.vn/>, mục **Tin vắn/Tài tài liệu và văn bản**.

**Thời gian nhận đề xuất:** Từ ngày ra thông báo đến hết ngày **31/12/2024**

*(Lưu ý: Văn bản đề xuất, đặt hàng của các Sở, Ban, Ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp gửi sau thời hạn nêu trên, tùy thuộc vào tính cấp thiết của nhiệm vụ sẽ được bổ sung vào danh sách đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN của năm tiếp theo).*

Văn bản đề xuất vui lòng gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang và gửi kèm file đề xuất (dạng word) qua hộp thư: [sokhcn@angiang.gov.vn](mailto:sokhcn@angiang.gov.vn) hoặc [qlkhag@gmail.com](mailto:qlkhag@gmail.com) để thuận tiện cho việc tổng hợp và đề phòng thất lạc.

**Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:**

Phòng Quản lý khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang.

- Địa chỉ: Số 269A Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Điện thoại: 0296.3854.662

- Email: [sokhcn@angiang.gov.vn](mailto:sokhcn@angiang.gov.vn) hoặc [qlkhag@gmail.com](mailto:qlkhag@gmail.com)

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang rất mong nhận được sự quan tâm, đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh từ quý cơ quan, đơn vị, chuyên gia và doanh nghiệp.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Theo Danh sách đính kèm;
- HĐND, UBND tỉnh;
- Sở, Ban, Ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Tổ chức KH&CN, Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, QLKH.

**GIÁM ĐỐC**

**Tăng Phú An**